

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 19- 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Tiến và ông Nguyễn Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1985 tại thôn G, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn G, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2015/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2015, Tòa án nhân dân Quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03 tháng 3 năm 2017, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 13 tháng 4 năm 2015; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội (mẹ của bị cáo T), “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T2, sinh năm 1982; trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp viên pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc), “có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Bị hại:

Anh Phạm Hữu H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố II, thị trấn H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

Người làm chứng:

Ông Trịnh Văn Q, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khu phố II, thị trấn H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Người phiên dịch:

- Chị Nguyễn Hà M, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 1, ngõ 29 T, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi làm việc: Doanh nghiệp xã hội bền vững Việt Nam, “có mặt”.

- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 6, ngách 12/1, ngõ 1, đường L, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; nơi làm việc: Chi hội người di cư Hà Nội “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h30’ ngày 07 tháng 6 năm 2017, Đỗ Văn T sinh năm 1985 ở thôn G, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng Biển kiểm soát: 20F1 - 309.58 đi đến thị trấn H, huyện B với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng chăn ga gối đệm của anh Phạm Hữu H ở Khu Phố II, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, T dựng xe mô tô ngoài cửa đi vào trong cửa hàng của anh H, thấy vậy anh H hỏi T mua gì nhưng T không trả lời, đồng thời T đi lòng vòng trong cửa hàng giả vờ xem hàng, mục đích tìm sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực góc trong bên trái cửa hàng T nhìn thấy 01 chiếc điện thoại sam sung Galaxy Note 4 màu trắng, đã cũ của anh H để ở trên mặt chiếc đệm bông. Quan sát thấy anh H không để ý, T cầm chiếc điện thoại Galaxy Note 4 giấu vào túi quần đằng sau bên trái đang mặc trên người của mình rồi đi ra lấy xe mô tô và đi về nhà tại thôn G, xã T, huyện M, cất giấu tại phòng ngủ của mình.

Sau khi T bỏ đi anh H thấy mất điện thoại nên mở Camera an ninh gia đình xem thì phát hiện T là đối tượng đã lấy trộm điện thoại di động. Anh H đi ra ngoài truy tìm nhưng không thấy. Đến ngày 16 tháng 7 năm 2017 T lại đến Khu Phố II, thị trấn H, huyện B thì anh H nhận ra T chính là đối tượng trộm cắp chiếc điện thoại của mình nên đã hô hoán mọi người bắt giữ và trình báo Công an huyện B đến làm việc. Quá trình làm việc T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra. Ngoài ra cơ quan điều tra còn tạm giữ của T 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.550.000, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Sunrise bằng kim loại màu vàng, 01 mũ bảo hiểm màu trắng đã cũ, 01 cuộn dây điện màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng Biển kiểm soát: 20F1 - 309.58.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017 Cơ quan điều tra - Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 65 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá 01 chiếc điện thoại di động sam sung Galaxy Note 4, màu trắng. Ngày 22 tháng 8 năm 2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên có Kết luận định giá số 57/KL-ĐG kết luận trị giá chiếc điện thoại di động sam sung Galaxy Note 4 mà T đã trộm cắp của ông Phạm Hữu H là 3.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, Đỗ Văn T là người bị hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình, bản thân T có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị T1 (mẹ đẻ T) cho biết T mắc bệnh động kinh từ năm 2003 cho đến nay, T đã điều trị tại Trung tâm y tế huyện M, thành phố Hà Nội từ 14 tháng 8 năm 2012 đến 04 tháng 01 năm 2015. Hiện nay T không biết nói, không biết viết chữ, chỉ giao tiếp bằng cử chỉ hành động với người thân trong gia đình.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định trưng cầu số 219 trưng cầu Viện pháp y tâm thần trưng ương giám định pháp y về tâm thần đối với Đỗ Văn T. Ngày 05 tháng 12 năm 2017 Viện Pháp y Tâm thần Trung Ương có kết luận giám định pháp y tâm thần số 424/KLGD kết luận: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Đỗ Văn T bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn trên bệnh nhân chậm phát triển tâm thần khác. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6/F78. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018 Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động sam sung Galaxy Note 4 cho anh Phạm Hữu H, sau khi nhận lại tài sản, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng Biển kiểm soát: 20F1 - 309.58 cùng giấy đăng ký xe, 01 mũ bảo hiểm màu trắng đã cũ, 01 cuộn dây điện màu vàng quá trình điều tra là của bà Nguyễn Thị T1 (mẹ bị cáo T), việc T sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp bà T1 không biết nên ngày 08 tháng 02 năm 2018 Cơ quan điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho bà T1.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.550.000 đồng, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Sunrise bằng kim loại màu vàng là của Đỗ Văn T, không sử dụng vào việc phạm tội,

ngày 08 tháng 02 năm 2018 Cơ quan điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho T.

Tại Cáo trạng số 22/KSĐT- KT ngày 02 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p,n khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong hồ sơ vụ án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị T1 đề nghị Hội đồng xem xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con trai bà là bị cáo Đỗ Văn T để con trai bà sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T2 phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hiện nay bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, bị cáo vừa bị cầm điếu vừa bị thần kinh không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn T để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị hại: Anh Phạm Hữu H không có mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai của ông H tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên thể hiện, sau khi sự việc xảy ra ông H đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên trả lại 01 chiếc điện thoại di động sam sung Galaxy Note 4 cho anh Phạm Hữu H, sau khi nhận lại tài sản, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Người làm chứng: Anh Trịnh Văn Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh Q đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

kiếu nại Điều tra viên, Kiểm sát viên, truy tố, xét xử; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ30' ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại cửa hàng của anh Phạm Hữu H ở Khu Phố II, thị trấn H, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Văn T, đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy Note 4 màu trắng trị giá 3.000.000 đồng của anh Phạm Hữu H.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Đỗ Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi của mình; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm p, n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; tuy nhiên Đỗ Văn T lại bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 là bị cáo đã có 01 tiền án về tội “cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội là tái phạm; vì vậy, cần phải bắt bị cáo chấp hành án tại trại giam, cách ly bị cáo một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động sam sung Galaxy Note 4 cho anh Phạm Hữu H, sau khi nhận lại tài sản, anh H không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p,n khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị đi thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

